

Số: 35 /BC-EPS

Phụ Mỹ, ngày 31 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT
Gói thầu số 6: Cung cấp vật tư tiêu hao
phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2

Kính gửi: Ông Giám đốc Công ty

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Chủ đầu tư: Công ty Dịch vụ Sửa chữa các Nhà máy điện - Chi nhánh Tổng Công ty Phát điện 3 - Công ty Cổ phần.
- Tên dự toán: Mua vật tư và thuê dịch vụ phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2.
- Tên gói thầu số 6: Cung cấp vật tư tiêu hao phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2.
- Số KHLCNT: PL2600030868 thời điểm đăng tải ngày 05/02/2026 vào lúc 13 giờ 05 phút.
- Số TBMT: IB2600055232 thời điểm đăng tải ngày 07/02/2026 vào lúc 09 giờ 03 phút.
- Giá gói thầu (Đã bao gồm thuế GTGT 8%): **9.523.582.803 VND** (Bằng chữ: Chín tỷ, năm trăm hai mươi ba triệu, năm trăm tám mươi hai nghìn, tám trăm lẻ ba đồng).
- Nguồn vốn: Vốn sửa chữa lớn.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Trong vòng 60 ngày lịch.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Từ tháng 02/2026.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước, áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 71 ngày lịch kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, trong đó, thời gian giao hàng và chứng từ kèm theo đạt yêu cầu là trong vòng 56 ngày lịch kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Tùy chọn mua thêm: Không có.
- Các văn bản pháp lý liên quan:
 - + Quyết định số 114/QĐ-HĐQT ngày 20/10/2025 về việc phê duyệt dự toán công trình đại tu tổ máy S1 - NMNĐ Vĩnh Tân 2 năm 2026.
 - + Quyết định số 362/QĐ-EPS ngày 04/02/2026 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu cung cấp vật tư và dịch vụ phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2.
 - + Quyết định số 410/QĐ-EPS ngày 06/02/2026 về việc phê duyệt E-HSMT các gói thầu cung cấp vật tư và dịch vụ phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2.
 - + Tờ trình số 193/P.KH-VT ngày 02/03/2026 về việc xử lý tình huống - Gói thầu số 6: Cung cấp vật tư tiêu hao phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2 (gia hạn thời điểm đóng thầu).
 - + Tờ trình số 235/P.KH-VT ngày 10/03/2026 về việc xử lý tình huống - Gói thầu số 6: Cung cấp vật tư tiêu hao phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2 (mở thầu).

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Báo cáo đánh giá E-HSĐT - Gói thầu số 6: Cung cấp vật tư tiêu hao phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2 thuộc dự toán mua vật tư và thuê dịch vụ phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2 được đánh giá bởi Tổ chuyên gia.

Tổ chuyên gia được Chủ đầu tư thành lập theo Quyết định số 1536/QĐ-EPS ngày 26/04/2025 có nhiệm vụ đánh giá các gói thầu của Công ty theo quy định.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Ông Dương Văn Lễ	Phó Giám đốc Kỹ thuật	Tổ trưởng	Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho các nội dung cần đánh giá
2	Ông Trần Mạnh Hà	Phó Giám đốc Kế hoạch	Phó tổ trưởng	Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho các nội dung cần đánh giá
3	Bà Nguyễn Thị Hương	Kế toán trưởng	Ủy viên	Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho các nội dung cần đánh giá
4	Ông Lê Xuân Luân	Trưởng Phòng Kế hoạch - Vật tư	Ủy viên	Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho các nội dung cần đánh giá
5	Ông Đỗ Gia Tụ	Phó trưởng Phòng Kỹ thuật - An toàn	Ủy viên	Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho các nội dung cần đánh giá
6	Ông Lê Trung Kiên	Quản đốc PXSCC-VT	Ủy viên	Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho các nội dung cần đánh giá
7	Ông Trần Hữu Tiến	Quản đốc PXSCĐ-VT	Ủy viên	Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho các nội dung cần đánh giá
8	Ông Trương Chí Đức	Phó Quản đốc PX GC-PH	Ủy viên	Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho các nội dung cần đánh giá
9	Ông Nguyễn Tiên Dũng	Phó Tổng trưởng	Ủy viên	Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
		Đầu thầu - Hợp đồng		thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho các nội dung cần đánh giá
10	Bà Mai Thị Thu Thảo	Chuyên viên Tổ Đầu thầu - Hợp đồng	Ủy viên	Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho các nội dung cần đánh giá

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia làm việc theo phương thức: Các thành viên xem xét E-HSDT và thảo luận tập thể để đưa ra kết quả đánh giá chung cho nội dung cần đánh giá.

Trường hợp có bất kỳ thành viên nào của Tổ chuyên gia không thống nhất ý kiến với quyết định chung của Tổ thì thành viên đó có quyền bảo lưu ý kiến. Ý kiến bảo lưu (nếu có) được ghi nhận cụ thể trong báo cáo đánh giá này.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Stt	Tên nhà thầu	Giá gói thầu (VND)	Giá dự thầu (VND)	Giá trị giảm giá (nếu có) (VND)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) (VND)
1	Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật Đại Lê	9.523.582.803	9.486.968.000	-	9.486.968.000

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSDT (chi tiết tại Phụ lục I đính kèm) được tổng hợp theo bảng dưới đây:

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1.	Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật Đại Lê	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu: Không có.

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo bảng dưới đây: Nhà thầu tham dự thầu đã cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (Nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT)

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật Đại Lê	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không có.

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu: Không có.

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật (*chi tiết tại Phụ lục II đính kèm*) được tổng hợp theo bảng dưới đây:

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật Đại Lê	Không Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT):

Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật Đại Lê không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật đối với hàng hóa hạng mục 47 vì thông số kỹ thuật của hàng hóa nhà thầu chào không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, cụ thể:

STT hạng mục	E-HSMT quy định	E-HSDT của nhà thầu
47	Sơn xám bình xịt ATM A215, 400ml/chai. Hoặc tương đương	Sơn Xịt ATM A211 (Màu Đ) 400ml/chai. NSX/XX: Urai Phanich/Việt Nam

Tổ Chuyên gia nhận thấy:

- Hàng hóa nhà thầu chào có model là A211, màu đỏ, công dụng của sơn xịt ATM A211 có màu sắc nổi bật dùng để sơn cảnh báo, nhận diện.
- Hàng hóa quy định tại E-HSMT có model là A215, màu xám, là loại sơn dùng để sơn nền, chống gỉ, che khuyết điểm.

=> Màu sắc, mục đích sử dụng của 02 loại sơn nêu trên là khác nhau, vì vậy hàng hóa nhà thầu chào tại E-HSDT không tương đương với hàng hóa quy định tại E-HSMT => Không đạt.

Bên cạnh đó, Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật Đại Lê không cung cấp tài liệu kỹ thuật cũng như không cung cấp bảng so sánh, phân tích tính tương đương đối với hàng hóa chào thầu để làm cơ sở đánh giá mặc dù Chủ đầu tư đã có yêu cầu làm rõ, cụ thể:

- Tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất thể hiện đầy đủ thông số hàng hóa nhà thầu chào đối với các hạng mục: 2, 3, 7-9, 11-14, 18-21, 27, 49, 54-60, 97, 98, 107, 111, 112, 121-123, 129, 130, 133-135, 139-145, 148, 149, 153, 200, 205, 206, 210, 214, 237-246, 250, 251, 258, 259, 262-265, 268-270, 298, 299, 303-305, 310, 319, 322, 323, 335, 340-347, 353, 359, 360, 393, 394, 398-410, 450-452, 455-464, 467-482, 488-492, 494, 495, 508-584, 586-592, 599-616, 618-673, 678-681, 683, 684, 692, 693, 696-701, 705, 709.
- Bảng so sánh, phân tích tính tương đương đối với hàng hóa nhà thầu chào để chứng minh hàng tương đương đáp ứng yêu cầu của E-HSMT đối với hạng mục 153.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ trong quá trình đánh giá:

NDT	Yêu cầu bổ sung, làm rõ	Nội dung trả lời
Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật Đại	Công văn số 964/EPS-KH-VT ngày 21/03/2026 yêu cầu nhà thầu: - Cung cấp tài liệu kỹ thuật (TLKT) của nhà sản xuất thể hiện đầy đủ thông số hàng hóa Quý Công ty chào	Nhà thầu phản hồi văn bản số 30/ĐL ngày 24/03/2026 bổ sung, làm rõ theo yêu cầu công văn số 964/EPS-KH-VT ngày 21/03/2026 của Chủ đầu tư.

NDT	Yêu cầu bổ sung, làm rõ	Nội dung trả lời
Lê	<p>đối với các hạng mục: 2, 3, 5, 7-15, 18-21, 27, 49, 54-60, 97, 98, 107, 110-112, 121-123, 129, 130, 133-135, 138-145, 148, 149, 200, 205, 206, 210, 214, 237-246, 250, 251, 258, 259, 262-265, 268-270, 298-300, 303-305, 310, 319, 322, 323, 335, 340-347, 353, 359, 360, 393, 394, 398-410, 450-453, 455-464, 467-482, 488-492, 494, 495, 508-584, 586-592, 599-616, 618-673, 678-681, 683, 684, 692, 693, 696-701, 705, 709.</p> <p>- Đối với hạng mục 47, 153: Cung cấp TLKT của nhà sản xuất thể hiện đầy đủ thông số hàng hóa nhà thầu chào và cung cấp bảng so sánh, phân tích tính tương đương đối với hàng hóa nhà thầu chào để chứng minh hàng tương đương đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	(Chi tiết theo hồ sơ làm rõ của nhà thầu đính kèm).

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không có.

5. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo bảng dưới đây với các nội dung cơ bản như sau:

Stt	Nội dung	Công ty TNHH Thương mại kỹ thuật Đại Lê
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Không Đạt

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Dựa vào kết quả đánh giá nêu trên, đã xảy ra tình huống tất cả E-HSDT

không đáp ứng được các yêu cầu của E-HSMT.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 17 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 về các trường hợp hủy thầu:

“ Các trường hợp hủy thầu đối với lựa chọn nhà thầu bao gồm:

- Tất cả hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất không đáp ứng được các yêu cầu của hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;*
- Thay đổi về mục tiêu, phạm vi đầu tư trong quyết định đầu tư đã được phê duyệt làm thay đổi khối lượng công việc, tiêu chuẩn đánh giá đã ghi trong hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;*
- Hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu không tuân thủ quy định của Luật này, quy định khác của pháp luật có liên quan dẫn đến nhà thầu được lựa chọn không đáp ứng yêu cầu để thực hiện gói thầu;*
- Nhà thầu trúng thầu thực hiện hành vi bị cấm;*
- Tổ chức, cá nhân khác ngoài nhà thầu trúng thầu thực hiện hành vi bị cấm dẫn đến sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu.”*

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023, Tổ chuyên gia kính đề xuất Giám đốc cho phép:

- Hủy thầu gói thầu số 6: : Cung cấp vật tư tiêu hao phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2 do E-HSDT không đáp ứng được các yêu cầu của E-HSMT.
- Giao Phòng Kế hoạch - Vật tư phối hợp cùng với các Phòng, Phân xưởng đề xuất kế hoạch mua sắm mới theo hình thức phù hợp để đáp ứng kịp thời việc mua vật tư và thuê dịch vụ phục vụ công tác đại tu tổ máy S1 Vĩnh Tân 2.

Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có.

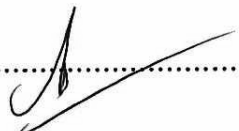
IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

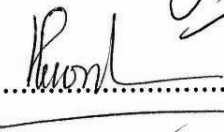
Không có.


V. CHỮ KÝ XÁC NHẬN CỦA CÁC THÀNH VIÊN TỔ CHUYÊN GIA ĐẤU THẦU

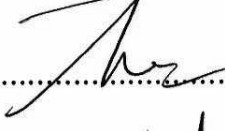
Các thành viên tham gia:

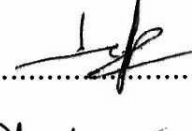
Ông Dương Văn Lễ 

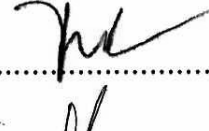
Ông Trần Mạnh Hà 

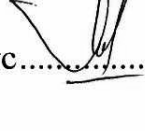
Bà Nguyễn Thị Hương 


Ông Lê Xuân Luân 

Ông Đỗ Gia Tự 

Ông Lê Trung Kiên 

Ông Trần Hữu Tiến 

Ông Trương Chí Đức 

Ông Nguyễn Tiến Dũng 

Bà Mai Thị Thu Thảo 